

Bản án số: 243/2017/HSST

Ngày: 18/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thao

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Nhung
2. Bà Võ Thị Hoài Nam

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Mai Chiến Thắng – Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 266/2017/HSST ngày 18 tháng
5 năm 2017, đối với bị cáo:

1. Ngô Hào K; giới tính: nam; sinh năm: 1993 tại: Thành phố Hồ Chí
Minh; thường trú: 33 Lưu Xuân Tín, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí
Minh; chỗ ở: A19 Trần Trọng Cung, khu phố 1A, phường C, Quận D, Thành
phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông Ngô
Văn X và bà Trang Thị Huệ E (chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ là bà Nguyễn
Ngọc Phương K (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con (sinh năm 2015); tiền án, tiền
sự: không.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 15/12/2016 (có mặt tại tòa).

2. Võ Đăng Kh; giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại: Thành phố Hồ Chí
Minh; thường trú: 160/2 Ông Ích Khiêm, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí
Minh; chỗ ở: Phòng 103, nhà số 142B, đường 47, khu phố 4, phường M, Quận
N, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con
ông Võ Văn N và bà Phù Thị Hải L; hoàn cảnh gia đình: có vợ là bà Phạm Mai
H và 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự:
không; nhân thân: ngày 19/3/2009, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử
phạt 01 năm 8 tháng 19 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số
590/2009/HSST.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 14/12/2016 (có mặt tại tòa).

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đoàn Nhứt T

Sinh năm: 1990

Thường trú: 1113/14/10 Huỳnh Tấn Phát, phường R, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại tòa).

2. Ông Trần Đức T

Sinh năm: 1992

Thường trú: 182/36 Lê Văn Sỹ, Phường J, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại tòa).

- *Người bào chữa:*

1. Ông Đỗ Hải Bình là luật sư của Văn phòng luật sư Quốc Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Ngô Hào K (có mặt tại tòa).

2. Bà Lê Nguyễn Quỳnh Thi là luật sư của Văn phòng luật sư Quỳnh Thi thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Võ Đăng Kh (có mặt tại tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút, ngày 14/12/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận 7, kiểm tra phòng 103, nhà số 142B, đường số 47, khu phố 4, phường Tân Quy, Quận 7 phát hiện bắt quả tang Võ Đăng Kh đang có hành vi tàng trữ ma túy để bán. Qua kiểm tra, thu giữ trong giường ngủ có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 35,821g, loại Methamphetamine; 04 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8005g, loại Ketamine và 100 viên nén hình tam giác màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 25,2265g, loại MDMA (Kết luận giám định số 147/KLGD-H ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, Công an Quận 7 đã đưa Kh về Công an phường Tân Quy, Quận 7 lập biên bản phạm tội quả tang.

Võ Đăng Kh khai nhận: Bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 11/2016 cho đến khi bị bắt, nguồn ma túy Kh mua của Ngô Hòa K được 1 lần vào ngày 12/12/2016 với 01 gói ma túy đá (10g) với giá 6.000.000đ. Đồng thời, Kh còn mua ma túy của đối tượng tên Tèo (không rõ lai lịch) ở khu vực công viên Lê Thị Riêng, quận 10 với số lượng 04 gói Ketamine và 100 viên nén (thuốc lắc) với giá 20.000đ/1 viên để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Tiếp tục mở rộng điều tra, vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 15/12/2016 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Quận 7 tiến hành bắt quả tang Ngô Hào K tại trước số 142B, đường số 47, khu phố 4, phường Tân Quy, Quận 7. Qua kiểm tra thu giữ bên trong túi quần bên phải của K có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 20,1268g, loại Methamphetamine, tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số 51F-319.53 của K sử dụng đã phát hiện, thu giữ tại học xe phía trước bên phải có 02 gói

nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 90,1862g, loại Methamphetamine; 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể nhuộm màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,7962g, loại Ketamine; 20 viên nén hình tròn màu xanh ký hiệu “XL”, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,9646g, loại MDMA. Sau đó, Công an Quận 7 tiếp tục khám xét nơi ở của Ngô Hào K tại số A19, đường Trần Trọng Cung, khu phố 1A, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 đã thu giữ được 105 viên nén hình tròn màu xanh ký hiệu “XL”, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 31,6618g, loại MDMA (Kết luận giám định số 152/KLGD-H ngày 10/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngô Hào K khai nhận: Bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 11/2016 cho đến khi bị bắt, nguồn ma túy K mua của đối tượng tên Thành (không rõ lai lịch, tại Quận 8). Trong đó, vào khoảng đầu tháng 12/2016 K đã mua của Thành 120g ma túy đá với giá 42.000.000đ/100g; 125 viên nén (thuốc lắc) với giá 160.000đ/1 viên và còn gói hàng khay (Ketamine) là Thành đưa cho K để bán thử. Sau khi mua ma túy K phân nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Trong đó, vào ngày 12/12/2016 K đã bán cho Võ Đăng Kh 01 gói ma túy đá (10g) với giá 6.000.000đ, tiếp tục vào ngày 15/12/2016 khi K đang mang 02 gói ma túy đá (20g) đến khu vực phường Tân Quy, Quận 7 để bán cho Kh, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang như trên.

Tại bản Cáo trạng số: 226/CTr-VKS-P1, ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Ngô Hào K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Võ Đăng Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Ngô Hào K và Võ Đăng Kh thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản tự khai, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ông Nguyễn Nhựt Trường đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông chiếc điện thoại di động Oppo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội và giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị xử phạt các bị cáo:

Ngô Hào K từ 15 (mười lăm) năm đến 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Võ Đăng Kh từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hào K số tiền 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Trần Đăng Kh số tiền 20.000.000 đồng.

Tang vật của vụ án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Hào K thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh. Tuy nhiên, luật sư cho rằng 10g ma túy mà bị cáo bán cho Kh trước đó chưa được giám định hàm lượng nên không thể cộng với số ma túy bị bắt quả tang để làm căn cứ tính trọng lượng ma túy truy tố bị cáo. Ngoài ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Đăng Kh thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh. Luật sư cho rằng hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá cao bởi vì: ma túy thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có 02 con nhỏ (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013) nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt. Ngoài ra, nội dung vụ án không thể hiện bị cáo thu lợi nên luật sư đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt phụ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: lời khai của bị cáo Kh và bị cáo K phù hợp, thống nhất với nhau về 10g ma túy mà các bị cáo đã mua bán vào ngày 12/12/2016 nên đủ cơ sở để buộc hai bị cáo phải chịu trách nhiệm với trọng lượng ma túy bị bắt quả tang cộng với trọng lượng 10g ma túy mà các bị cáo đã mua bán trước đó. Còn mức hình phạt dành cho các bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định.

Các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các luật sư, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, lời nhận tội của bị cáo Ngô Hào K và bị cáo Võ Đăng Kh phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Hào K và bị cáo Võ Đăng Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều xác định:

Bị cáo Ngô Hào K phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số ma túy ở thể rắn là **161,7356g** loại Methamphetamine, Ketamine, MA và MDMA (Trong đó, 10g MA đã mua bán trước đó; 20,1268g MA bị bắt quả tang và 131,6088g Methamphetamine, Ketamine và MDMA khám xét thu giữ) nên đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp mua bán “*các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ một trăm gam đến dưới ba trăm gam*”. Vì vậy, cần phải áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo.

Bị cáo Võ Đăng Kh từ tháng 11/2016 cho đến khi bị bắt có mua ma túy của đối tượng tên Tèo và mua của Ngô Hào K 01 gói ma túy đá (10g) vào ngày 12/12/2016 để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Vào ngày 13/12/2016, Công an quận 7 tiến hành khám xét nơi ở của Khoa đã thu giữ được tổng cộng 62,848g Methamphetamine, Ketamine và MDMA. Như vậy, bị cáo Võ Đăng Kh phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số ma túy ở thể rắn là **72,848g** Methamphetamine, Ketamine, MA và MDMA (Trong đó, 62,848g Methamphetamine, Ketamine và MDMA bị bắt quả tang và 10g MA mua bán trước đó) nên đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp mua bán “*các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam*” và “*phạm tội nhiều lần*”. Vì vậy, cần phải áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất độc hại, nó đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người sử dụng. Do đó, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm. Tuy nhiên, vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã vi phạm pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Ngô Hào K bán ma túy cho bị cáo Kh 01 gói ma túy đá (10g), tiếp tục vào ngày 15/12/2016 khi K cất giấu trong người 02 gói ma túy đá, khối lượng 20,1268g MA để mang đến khu vực phường Tân Quy, Quận 7 để bán thì bị phát hiện bắt quả tang nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Vì vậy, cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, ma túy thu giữ của các bị cáo chưa phát tán ra ngoài xã hội để từ đó áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải nộp phạt theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Sau khi Kh bị bắt, thì các đối tượng nghiện Trần Đức Tuấn, Nguyễn Đình Lộc, Đoàn Nhựt Trường và Nguyễn Chí Thanh điện thoại hỏi mua ma túy của Kh và đã được Công an Quận 7 mời về làm rõ sự việc như sau: Trần Đức Tuấn khai nhận đã mua của Kh được 4 lần, mỗi lần 1 gói ma túy đá với giá 500.000đ để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Đình Lộc khai nhận đã mua của Kh 1 gói ma túy đá với giá 3.000.000đ để sử dụng cho bản thân. Đoàn Nhựt Trường khai nhận vào ngày 12/12/2016 đã mua của Kh được 2 lần, mỗi lần 1 gói ma túy đá với giá 500.000đ để sử dụng. Nguyễn Chí Thanh khai nhận đã mua của Kh 1 gói ma túy đá với giá 3.000.000đ để sử dụng. Lời khai của các đối tượng nghiện phù hợp với lời khai của Kh trong quá trình điều tra.

Đối với các đối tượng Trần Đức Tuấn, Nguyễn Đình Lộc, Đoàn Nhựt Trường và Nguyễn Chí Thanh là người nghiện đã mua ma túy của Kh để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận 7 đã bàn giao cho Công an địa phương để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với các đối tượng tên Thành và Tèo là người bán ma túy cho K và Kh, do các bị can khai không biết rõ lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để truy xét làm rõ.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 03 (ba) điện thoại di động hiệu Nokia và Iphone, 01 (một) cân tiểu ly thu giữ của bị cáo Ngô Hào K liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 18.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Ngô Hào K, trong đó có 6.000.000 đồng bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn 12.000.000 đồng là tiền riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo K nhưng giao cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Võ Đăng Kh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Kh và còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của Đoàn Nhựt Trường và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của Trần Đức Tuấn không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông Trường và ông Tuấn.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) số bịch nylon nhỏ chưa sử dụng và toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo **Ngô Hào K** và bị cáo **Võ Đăng Kh** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Ngô Hào K **15 (mười lăm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 15/12/2016.

- Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Võ Đăng Kh **7 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 14/12/2016.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt:

+ Bị cáo Ngô Hào K số tiền 10.000.000 đồng.

+ Bị cáo Võ Đăng Kh số tiền 5.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (ba) gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của GĐV Lê Tấn Đức, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và ĐTV Nguyễn Thanh Hải ghi vụ số 152 (G1, G2, G3) (gói niêm phong nguyên vẹn).

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của GĐV Huỳnh Thanh Thảo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và ĐTV Nguyễn Thanh Hải ghi vụ số 147 (gói niêm phong nguyên vẹn).

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 01 (một) số bịch nylon nhỏ chưa sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) cân tiểu ly.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung.

+ 02 (hai) điện thoại di động Nokia.

+ 02 (hai) điện thoại di động Iphone.

+ 6.000.000 (sáu triệu) đồng thu giữ của bị cáo K.

+ 2.000.000 (hai triệu) đồng thu giữ của bị cáo Kh.

Trả lại cho:

+ Ông Đoàn Nhựt Trường 01 (một) điện thoại di động Oppo.

+ Ông Trần Đức Tuấn 01 (một) điện thoại di động Nokia.

+ Bị cáo Ngô Hào K 12.000.000 (mười hai triệu) đồng nhưng giao cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 231/17 ngày 19 tháng 5 năm 2017 tại kho 253/5 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy nộp tiền vào tài khoản số: 3949.0.9059775.0000, ngày 22/12/2016 tại kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh về án phí, lệ phí tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, Thông tư liên tịch 01/TTLT ngày 19/6/1997 của TANDTC- VKSNDTC-BTP-BTC hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi quá hạn là 10%/năm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (3)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thao